

THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2015-2016

Khoa: Công nghệ Điện - Điện tử

S TT	LỚP	SĨ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
Ngành: Công nghệ kỹ thuật Điện công nghiệp																				
1	13CD-Đ1	45		5	40	0	0.00	1	2.22	5	11.11	20	44.44	19	42.22	0	0.00	0	0.00	
2	13CD-Đ2	51		5	46	0	0.00	0	0.00	3	5.88	11	21.57	37	72.55	0	0.00	0	0.00	
3	13CD-Đ3	40		5	35	0	0.00	0	0.00	3	7.50	22	55.00	14	35.00	1	2.50	0	0.00	
4	14CD-Đ1	40		9	31	0	0.00	0	0.00	2	5.00	6	15.00	32	80.00	0	0.00	0	0.00	
5	14CD-Đ2	37		1	36	0	0.00	0	0.00	0	0.00	8	21.62	29	78.38	0	0.00	0	0.00	
CỘNG 05 Lớp		213	0	25	188	0	0.00	1	0.47	13	6.10	67	31.46	131	61.50	1	0.47	0	0.00	0
Ngành: Công nghệ kỹ thuật Điện tử công nghiệp																				
1	13CD-ĐT1	53	1	6	47	0	0.00	1	1.89	4	7.55	29	54.72	19	35.85	0	0.00	0	0.00	
2	13CD-ĐT2	58		8	50	0	0.00	0	0.00	3	5.17	43	74.14	12	20.69	0	0.00	0	0.00	
3	14CD-ĐT1	46		6	40	0	0.00	0	0.00	0	0.00	11	23.91	34	73.91	0	0.00	0	0.00	1
4	14CD-ĐT2	45		5	40	0	0.00	0	0.00	1	2.22	4	8.89	40	88.89	0	0.00	0	0.00	
CỘNG 04 Lớp		202	1	25	177	0	0.00	1	0.50	8	3.96	87	43.07	105	51.98	0	0.00	0	0.00	1
Ngành: Công nghệ kỹ thuật Điện - Điện tử																				
1	15CD-ĐĐT1	58	1	13	45	0	0.00	0	0.00	0	0.00	3	5.17	39	67.24	16	27.59	0	0.00	
2	15CD-ĐĐT2	52		14	38	0	0.00	0	0.00	2	3.85	10	19.23	38	73.08	2	3.85	0	0.00	
3	15CD-ĐĐT3	51		12	39	0	0.00	0	0.00	1	1.96	11	21.57	37	72.55	2	3.92	0	0.00	
4	15CD-ĐĐT4	48		6	42	0	0.00	0	0.00	1	2.08	5	10.42	36	75.00	6	12.50	0	0.00	
5	15CD-ĐĐT5	48	1	17	31	0	0.00	2	4.17	2	4.17	5	10.42	34	70.83	5	10.42	0	0.00	
6	15CD-ĐĐT6	49		14	35	0	0.00	0	0.00	3	6.12	7	14.29	36	73.47	3	6.12	0	0.00	

S TT	LỚP	SỐ SỐ				KẾT QUẢ RÈN LUYỆN														GHI CHÚ
		TỔNG	NỮ	A	B	Xuất sắc		Tốt		Khá		TB.Khá		Trung Bình		Yếu		Kém		
						SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
Ngành: Công nghệ kỹ thuật Điện - Điện tử																				
7	15CĐ-ĐĐT7	47		16	31	0	0.00	1	2.13	4	8.51	8	17.02	32	68.09	2	4.26	0	0.00	
8	15CĐ-ĐĐT8	48		10	38	1	2.08	0	0.00	2	4.17	2	4.17	35	72.92	8	16.67	0	0.00	
9	15CĐ-ĐĐT9	35		7	28	0	0.00	1	2.86	4	11.43	3	8.57	25	71.43	2	5.71	0	0.00	
CỘNG 09 Lớp		436	2	109	327	1	0.23	4	0.92	19	4.36	54	12.39	312	71.56	46	10.55	0	0.00	0
Ngành: Điện Công nghiệp và Dân dụng																				
1	15TC-Đ	36		24	12	0	0.00	0	0.00	0	0.00	3	8.33	11	30.56	17	47.22	5	13.89	
2	14TC-Đ1	35		8	27	0	0.00	0	0.00	2	5.71	15	42.86	18	51.43	0	0.00	0	0.00	
3	15TN-Đ	20		5	15	0	0.00	0	0.00	2	10.00	3	15.00	12	60.00	3	15.00	0	0.00	
	15TCT-Đ	31		6	25	0	0.00	0	0.00	2	6.45	6	19.35	20	64.52	3	9.68	0	0.00	
4	15TCN-Đ	48		36	12	0	0.00	0	0.00	0	0.00	4	8.33	18	37.50	21	43.75	5	10.42	
CỘNG 04 Lớp		170	0	79	91	0	0.00	0	0.00	6	3.53	31	18.24	79	46.47	44	25.88	10	5.88	0
Ngành: Điện tử Công nghiệp																				
1	14TC-ĐT	7		1	6	0	0.00	0	0.00	1	14.29	6	85.71	0	0.00	0	0.00	0	0.00	
2	15TCN-ĐT	42		34	8	0	0.00	1	2.38	0	0.00	9	21.43	25	59.52	4	9.52	3	7.14	
CỘNG 02 Lớp		49	0	35	14	0	0.00	1	2.04	1	2.04	15	30.61	25	51.02	4	8.16	3	6.12	0
TỔNG CỘNG (24 LỚP)		1070	3	273	797	1	0.09	7	0.65	47	4.39	254	23.74	652	60.93	95	8.88	13	1.21	1

0.09

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 6 năm 2016

TRƯỞNG PHÒNG TTGD - CTSV


 Nguyễn Thanh Lâm

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



 Nguyễn Văn Dũng